TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ G** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 104/2018/QĐST-HNGĐ	Giá Rai, ngày 22 tháng 05 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 182/2017/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 05 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1970. Địa chỉ cư trú: Ấp 2, xã T, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1975. Địa chỉ cư trú: Ấp 2, xã T, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 05 năm 2018

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 05 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Văn Đ và Bà Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn Đ và Bà Nguyễn Thị H thuận tình ly hôn

- Việc nuôi con:

+ Giao cháu Nguyễn Thái B, sinh ngày 03 tháng 12 năm 2004 cho bà H được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

+ Ông Nguyễn Văn Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con do mình không trực tiếp nuôi, mà không ai được cản trở. Trong trường hợp lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

+ Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

+ Về cấp dưỡng: Do Bà Nguyễn Thị H không yêu cầu (mặc dù Tòa án đã giải thích) nên không đặt ra xem xét giải quyết.

+ Đối với Nguyễn Gia B đã thành niên và có cuộc sống tự lập. Do ông Đ và bà Hkhông yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- Chia tài sản: Ông Nguyễn Văn Đ và Bà Nguyễn Thị H thống nhất tự thỏa thuận và không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về án phí:

+ Ông Nguyễn Văn Đ tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn không có giá ngạch 150.000đ, ông Đ đã dự nộp tạm ứng án phí là 300.000đ theo biên lai thu tiền số 0012105 ngày 14 tháng 5 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã G nên được chuyển sang thu án phí và ông Đ còn được nhận lại 150.000đ.

+ Bà Nguyễn Thị H không phải chịu án phí**.**

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Minh Tấn